TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2026/QĐST - HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 11 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1979

Nơi cư trú: tổ X, khu Y, phường C, tỉnh Quảng Ninh

2. Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1974

Nơi cư trú: tổ X, khu Y, phường C, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H đăng ký kết hôn ngày 13/12/2002 tại Ủy ban nhân dân phường H (nay là phường V, tỉnh Quảng Ninh). Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nay chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H có 02 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 13/11/2003 và

Nguyễn Quỳnh M, sinh ngày 16/01/2012. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Kim T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Quỳnh M đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Bảo N đến nay đã thành niên, phát triển bình thường, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần hoặc không có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H không vay nợ chung với cơ quan, tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H thỏa thuận chị Nguyễn Thị Kim T chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[6] Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 03/02/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất chị Nguyễn Thị Kim T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quỳnh M, sinh ngày 16/01/2012 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế H không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Kim T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000327 ngày 22/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 – Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường V, tỉnh Quảng Ninh (ĐKKH số 80/2020);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thu Hương

Vũ Mạnh Hưng, sinh năm 2000, địa chỉ: Tổ 5, khu phố Yết Kiêu 6, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh

Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1996, khu Cẩm Thạch 4A, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

TP Nguyễn Thành Lâm